

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt đối tượng tinh giản  
biên chế đợt I năm 2016 của tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14 tháng 4 năm 2015 của liên Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Công văn số 1198/BNV-TCBC ngày 18/03/2016 của Bộ Nội vụ về việc thẩm tra danh sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 137/TTr-SNV ngày 08 tháng 4 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 34 trường hợp tinh giản biên chế đợt I năm 2016 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.**

- Giao Giám đốc Sở Nội vụ thông báo 5 trường hợp không thuộc diện tinh giản biên chế đợt I năm 2016 theo thẩm tra của Bộ Nội vụ (có danh sách kèm theo).

- Giao Giám đốc Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh kinh phí chi trả cho các đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế theo quy định.

- Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thị xã; Thủ trưởng các đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng tinh giản ở Điều 1 có trách nhiệm ban hành quyết định tinh giản biên chế đối với từng trường hợp theo danh sách đã được phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan và các thành phần có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH-Ph.

23

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bốn**

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**  
**THUỘC ĐIỆN TỈNH GIẢM BIÊN CHẾ**  
 ( Kèm theo Quyết định số: 604 /QĐ-UBND  
 ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh)

ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chính sách được hưởng		Đơn vị công tác	Thời điểm tinh giản	Kinh phí thực hiện tinh giản
		Nghỉ hưu trước tuổi	Thôi việc ngay			
<b>I. Hành chính</b>						
1	Trần Văn Trung	x		UBND huyện Đắk Glong	15/03/2016	153.866.271
2	Nguyễn Minh Hiến	x		UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	135.916.725
3	Bùi Thanh Liêm	x		UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	21.678.960
4	Y Ngor		x	UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	20.700.000
5	Trần Văn Hoa		x	UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	74.023.650
6	Đình Quang Đệ		x	UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	57.444.440
7	Phạm Thanh Hóa	x		UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	
<b>II. Sự nghiệp</b>						
8	Nguyễn Thanh Tân	x		Trung tâm Y tế huyện Krông Nô (Sở Y tế)	15/03/2016	76.908.000
9	Đoàn Văn Tồn	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk Song (Sở Y tế)	15/03/2016	61.209.000
10	Châu Thị Điện	x		Trung tâm Y tế huyện Cư Jút (Sở Y tế)	15/03/2016	72.279.500



11	Nguyễn Thị Lưu	x		Trung tâm Y tế huyện Cư Jút (Sở Y tế)	15/03/2016	82.426.500
12	Phạm Thị Chuyên	x		Trung tâm Y tế huyện Cư Jút (Sở Y tế)	15/03/2016	71.350.500
13	Nguyễn Văn Tới	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil (Sở Y tế)	15/03/2016	119.542.155
14	Nguyễn Thị Ngọc Uyên		x	Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil (Sở Y tế)	15/03/2016	104.713.500
15	Hòa Thị Lê	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil (Sở Y tế)	15/03/2016	
16	Nguyễn Thị Đoan	x		Bệnh viện đa khoa Đắk Mil (Sở Y tế)	15/03/2016	81.240.000
17	Phùng Thị Hiền	x		Bệnh viện đa khoa Đắk Mil (Sở Y tế)	15/03/2016	
18	Ngô Thị Yêm	x		Trung tâm Y tế Đắk Glong (Sở Y tế)	15/03/2016	
19	Thị Bớt	x		Trung tâm Y tế huyện Tuy Đức (Sở Y tế)	15/03/2016	74.271.500
20	Điều Khỏe	x		Trung tâm Y tế huyện Tuy Đức (Sở Y tế)	15/03/2016	115.552.000
21	Trương Đức Vũ	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk R'lấp (Sở Y tế)	15/03/2016	135.953.500
22	Thị Brum	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk R'lấp (Sở Y tế)	15/03/2016	79.765.500
23	Tăng Văn Mẫn	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk R'lấp	15/03/2016	

				(Sở Y tế)		
24	Nguyễn Thị Thúy	x		Trung tâm Y tế huyện Đắk R'lấp (Sở Y tế)	15/03/2016	135.113.000
25	Phan Văn Thành	x		Bệnh viện Đa khoa Đắk R'lấp (Sở Y tế)	15/03/2016	107.971.500
26	Nguyễn Thị Thắm		x	Bệnh viện Đa khoa Đắk Song (Sở Y tế)	15/03/2016	37.740.000
27	Lê Ngọc Cẩn		x	Bệnh viện Đa khoa Krông Nô (Sở Y tế)	15/03/2016	201.396.000
28	K RANG A	x		UBND huyện Đắk Glong	15/03/2016	100.507.685
29	K'DRIM	x		UBND huyện Đắk Glong	15/03/2016	
30	Ngô Thị Xuân	x		UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	79.349.417
31	Vi Thanh Quảng	x		UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	
32	Vi Thanh Huyền		x	UBND huyện Krông Nô	15/03/2016	74.505.915
<b>III. Doanh nghiệp nhà nước</b>						
33	Đoàn Văn Phở			Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đức Hoà	15/03/2016	274.730.250
34	Nguyễn Đình Liên			Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín	15/03/2016	207.148.238



**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC  
KHÔNG TÍNH GIẢM BIÊN CHẾ**

( Kèm theo Quyết định số: 604 /QĐ-UBND  
ngày 24/4/2016 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Hoàng Thế Hoàn	UBND huyện Krông Nô
2	Nguyễn Văn Tuấn	Trung tâm Y tế huyện Krông Nô (Sở Y tế)
3	Đặng Thị Thường	Bệnh viện Đa khoa huyện Đắk R'lấp (Sở Y tế)
4	Nguyễn Văn Ngọc	Đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Krông Nô
5	Đoàn Văn Sinh	Đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Krông Nô